TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SẦM SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2021/HS-ST
Ngày 09 - 3 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN - TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thuyên;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Viết Mai;
Bà Trịnh Thị Cúc.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố sầm sơn tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2021/TLST- HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST- HS ngày 22 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

- **Phạm Văn T** - Sinh năm 1984; giới tính: Nam.

Nơi ĐKHKTT: Thôn 10, xã QH, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 1/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông: Phạm Văn Ư và bà Nguyễn Thị K; bố, mẹ bị cáo sinh được 02 người con, bị cáo là thứ nhất trong gia đình; vợ: Lê Thị H (đã ly thân), có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 08/9/2014 TAND huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 8 năm tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", đã chấp hành xong hình phạt tù và ra trại ngày 24/7/2019.

Nhân thân: Ngày 21/5/2008, TAND quận Hai Bà Trưng Hà Nội tuyên phạt 24 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" đã chấp hành xong hình phạt tù và ra trại ngày 13/10/2009.

Hiện nay bị cáo tại ngoại có lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên

- *Người chứng kiến:* 1. Anh Nguyễn Huy C – sinh năm 1977. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn H, xã Q, thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa.

2. Anh Nguyễn Bá V – sinh năm 1990. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn P, xã Q, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13h30' ngày 13/11/2020, tại dường liên thôn, thuộc thôn Hòa Đông, xã Quảng Đại, thành phố Sầm Sơn, tổ công tác Cong an xã Quảng Đại phát hiện Phạm Văn T có biểu hiện nghi vấn, qua kiểm tra phát hiện trong lòng bàn tay trái của Trường có 01 gói giấy có kích thước 2,5cm x 1,5cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà dạng vụn cục, T khai đó là ma túy loại hêrôin, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Văn T và niêm phong gói ma túy ký hiệu M, tạm giữ 01 xe moto nhãn hiệu Ware màu xanh đen BKS 36k1 -281.

Tại bản kết luận giám định số: 3012/PC09 ngày 17/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Chất bọt màu trắng ngà dạng vụn cục của phong bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,282 gam loại heroin.

Tại Cơ quan điều tra Phạm Văn T khai nhận: Với mục đích mua ma túy về sử dụng, khoảng 11 giờ ngày 13/11/2020, Phạm Văn T khai mượn xe máy nhãn hiệu ware@ màu xanh đen BKS 36k1-2813 của anh Phạm Văn C, ở cùng thôn đi một mình đến nhà chị Nguyễn Thị L (tên thường gọi là L), ở thôn 2 xã Quảng Hải, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa vay chị Long 200.000đ, sau đó đi lên khu vực cầu Quán Nam thuộc xã Quảng Thịnh, thành phố Thanh Hóa, gặp một người đàn ông lạ mặt khoảng 40 tuổi đeo khẩu trang đứng bên lề đường. T hỏi người này: "ở đây có ai bán ma túy không, người này nói: "Mày mua bao nhiêu tiền", T nói: "Tôi mau 200.000đ heroin, người đàn ông lấy từ trong túi quần bên phải ra 01 gói giấy nhỏ đưa cho T, T cầm mở ra kiểm tra thấy bên trong chứa heroin rồi cất vào túi quần bên phải đang mặc đi về đến đoạn đường thuộc thôn H, xã Q, thành phố Sầm Sơn thì Công an xã Quảng Đại phát hiện, bắt thu giữ cùng vật chứng.

Về vật chứng vụ án: Số ma túy còn lại sau giám định đựng trong một phong bì thư do Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín niêm phong bởi các chữ ký, chữ viết Nguyễn Trần Đăng, Phạm Mạnh Linh và các hình dấu tròn của Phòng ký thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, hiện đang bảo quản theo hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc xe máy ware@ màu xanh, BKS: 36k1-2813 là của anh Phạm Văn Chung là chủ sở hữu hợp pháp, Trường mượn và dùng vào việc đi mua ma túy để sử dụng, anh Chung không biết nên Cơ quan CSĐT đã đả lại chiếc xe trên cho anh Chung.

Cáo trạng số 12/CTr - VKS.SS ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn, truy tố Phạm Văn T, về tội *"Tàng trữ trái phép chất*

ma túy", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Phạm Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt Phạm Văn T, mức án từ 24 đến 30 tháng tù, về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đựng trong một phong bì thư do Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín niêm phong bởi các chữ ký, chữ viết Nguyễn Trần Đăng, Phạm Mạnh Linh và các hình dấu tròn của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 13/BBVC - CCTHA ngày 08/02/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do không có nghề nghiệp ổn định, là đối tượng nghiện ma túy, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, trong lời nói sau cùng bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, hiện nay bị cáo đang nuôi hai con nhỏ và mẹ già, vợ bị cáo hiện nay đã bỏ đi kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo để bị cáo sớm có điều kiện trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Trong giai đoạn tiến hành tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát; Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đầy đủ, khách quan, nghiêm túc các bước điều tra, truy tố theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn T, thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Cụ thể: Vào lúc 13h30' ngày 13/11/2020, tại dường liên thôn, thuộc thôn Hòa Đông, xã Quảng Đại, thành phố Sầm Sơn, Phạm Văn T đang có hành vi tàng trữ ma túy. Qua giám định có khối lượng 0,282 gam loại heroin.

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố Phạm Văn T về tội *"Tàng trữ trái phép*

chất ma túy" theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã có hành vi tàng trữ 0,282 gam heroin để sử dụng hoàn toàn không có giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, là cố ý trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức được pháp luật, nhận thức được hành vi nhưng là đối tượng nghiện ma túy nên đã bất chấp pháp luật mà dẫn đến con đường phạm tội. Ma túy là mối đe dọa đến sự phát triển lành mạnh của giống nòi, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người, làm soái mòn đạo đức và làm ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội, nên cần phải được xử lý nghiêm minh tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra để bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật.

[4]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng,giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu và là đối tượng đang có tiền. Cụ thể: Tiền án: Ngày 08/9/2014 bị TAND huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 8 năm tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", đã chấp hành xong hình phạt tù và ra trại ngày 24/7/2019; Nhân thân: Ngày 21/5/2008, TAND quận Hai Bà Trưng Hà Nội tuyên phạt 24 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" đã chấp hành xong hình phạt tù và ra trại ngày 13/10/2009. Bị cáo bị nghiện ma túy nên đã đi mua ma túy về tàng trữ để sử dụng. Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm và nghiêm trọng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, nên cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, hoàn cảnh gia đình khó khăn bản thân bị cáo hiện nay đang phải nuôi hai con nhỏ và mẹ già, vợ đã bỏ đi, do đó khi lượng hình cũng cần xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo, nhưng việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, như vậy, mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, sống có ích cho xã hội, đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng và tiền án phí: Cần xem xét xử lý theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Điều 61; Điều 331; Điều 333; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T, phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt: Phạm Văn T, 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định 01(một) phong bì thư (bên trong có chứa mẫu vật heroin sau giám định) do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, chữ viết ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng; phạm Mạnh Linh và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, theo biên bản giao nhận vật chứng số 13/BBVC - CCTHA ngày 08/02/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Về án phí: Bị cáo Phạm Văn T, phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Văn T có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP Sầm Sơn;
- VKSNDTP Sầm Sơn;
- Chi cục THADSTP Sầm Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Thuyên